

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 21/6/2019

1
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hải Lý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hiền;
2. Bà Phạm Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Phú Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Trung H; sinh ngày 10/10/1984 tại xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Lưu Hòa B và bà Phạm Thị D; Vợ: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990. Bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 91/2015/HSST ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2015. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/3/2016 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/02/2019 đến ngày 27/02/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt)

2. Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973,

Trú tại: Số nhà x/x, tổ x, Phường P, TP T, tỉnh Thái Bình;

- Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1974,

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Anh V, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 21/02/2019, tại khu vực nghĩa trang thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, Lưu Trung H có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1994 gam (*không thấy một nghìn chín trăm chín mươi bốn gam*) tại túi quần soóc bên phải phía sau H đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 21/02/2019, H một mình điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 17AA-208.19 từ nhà đi lên thành phố T mục đích tìm mua Hêrôin về sử dụng. Khi đi đến khu vực chợ Q, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, H đi vào một ngõ nhỏ thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đứng trong ngõ. Đoán người này bán Hêrôin nên H hỏi “*Có hàng không để cho em một quả hai trăm*” (ý hỏi mua Hêrôin với giá hai trăm nghìn đồng), người đàn ông trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. H lấy 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền và đưa lại cho H 01 gói nhỏ bằng giấy trắng có dòng kẻ. Biết đã mua được Hêrôin, H không mở ra kiểm tra mà bỏ luôn vào túi quần soóc bên phải phía sau H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi về đến khu vực nghĩa trang thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần soóc bên phải phía sau H đang mặc 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1994 gam (*không thấy một nghìn chín trăm chín mươi bốn gam*). Ngoài ra, lực lượng Công an còn quản lý của Lưu Trung H 01 điện thoại Nokia dạng bàn phím, vỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số đăng ký 17AA - 208.19, nhãn Super Cub, sơn xe màu xanh, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 42/KLGD-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Lưu Trung H là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1994 gam (*không thấy một nghìn chín trăm chín mươi bốn gam*). *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 29/CT - VKSVT ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Lưu Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Trung H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lưu Trung H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu số ma túy, loại Hêrôin thu của Lưu Trung H sau giám định hoàn lại còn 0,1779gam cùng bao gói trong bao niêm phong số 42/KLGD-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu đen đã cũ là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho ông Lưu Hòa B, sinh năm 1951, trú tại thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (là bố đẻ bị cáo H) 01 chiếc xe mô tô biển số đăng kí 17AA - 208.19, nhãn hiệu Super Cub, sơn xe màu xanh là tài sản hợp pháp của ông B và ông B không biết việc khi H sử dụng để đi mua ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 21/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 21/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 42/KLGD-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Lưu Trung H là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1994 (*không thấy một nghìn chín trăm chín mươi bốn gam*); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Nguyễn Tiến V và anh Nguyễn Trọng T.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Là người đàn ông trưởng thành lẽ ra bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy thì phải tránh xa loại tệ nạn này, song để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Đây là hành vi vi phạm pháp luật được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,1994 gam ma túy, loại Heroine tại túi quần soóc phía sau, bên phải của Lưu Trung H mục đích để sử dụng đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1994 gam của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Trong những năm gần đây, tình hình tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại. Không một quốc gia, dân tộc nào thoát ra ngoài vùng xoáy khủng khiếp của nó để tránh khỏi những hậu quả do nghiện hút và buôn bán ma túy gây ra. Ma túy đang làm gia tăng tội phạm, bạo lực, tham nhũng, vắt kiệt

nhân lực tài chính, hủy diệt những tiềm năng quý báu mà lẽ ra phải được huy động cho phát triển kinh tế - xã hội để đem lại ấm no hạnh phúc cho mọi người. Chính ma túy đã gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội... Nghiêm trọng hơn ma túy còn là tác nhân của đại dịch HIV, AIDS và là căn nguyên phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo H có nhân thân xấu.

Bị cáo không có tiền sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/12/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2017 nhưng chưa được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện và tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: cần xử lý nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

*** Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản* ”.

Bị cáo Hiếu mua ma túy về sử dụng cho bản thân chứ không nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm và thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1994gam sau giám định hoàn lại còn 0,1779 gam cùng bao gói trong bao niêm phong số 42/KLGD-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của

vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu đen đã cũ là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lưu Trung H ở khu vực chợ Q, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, do H khai không biết họ tên, địa chỉ của người này ở đâu nên không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số đăng ký 17AA - 208.19, nhãn hiệu Super Cub, sơn màu xanh đã qua sử dụng, tài liệu điều tra xác định đăng ký xe mang tên ông Lưu Hòa B, sinh năm 1951, trú tại thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (là bố đẻ của bị cáo H). Do ông B không biết H đã sử dụng xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã trả lại ông Lưu Hòa B quản lý, sử dụng (tại Biên bản trả tài sản ngày 24/4/2019) là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có 15 ngày kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Lưu Trung H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lưu Trung H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2019.

3. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu số ma túy, loại Heroine thu của Lưu Trung H sau giám định hoàn lại còn 0,1779gam cùng bao gói trong bao niêm phong số 42/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy.

Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu đen đã cũ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 16/5/2019)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Trung H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/6/2019.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Thái Bình,
- VKS nhân dân huyện V
- Chi cục T.H.A DS huyện V
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)